

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẠM TÁU
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày 27 - 5 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẠM TÁU, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quỳnh;

Bà Lại Thị Lân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Quang Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trạm Tấu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST- HS ngày 16 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn Đ, sinh ngày 02/4/1967 tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Bản Điệp Quang, xã Phúc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Sỹ, sinh năm 1936 và bà Hoàng Thị Muôn, sinh năm 1942; Vợ là Hoàng Thị Dong, sinh năm 1968 và có 03 con. Con lớn nhất 34 tuổi và nhỏ nhất 27 tuổi.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2014 bị Công an huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền, mức tiền phạt là 500.000đ; Ngày 26/11/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 01 năm.

Năm 2020 bị Phòng Cảnh sát ĐTTP về ma túy Công an tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền, mức tiền phạt là 1.000.000đ

2. Mai Thanh H, sinh 17/01/1972 tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 6, phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Đình Bang, sinh năm 1948 và bà Lê Thị Dung, sinh năm 1948; có vợ là Lò Thị Tình, sinh năm 1972 và có 02 con. Con lớn nhất 27 tuổi và nhỏ nhất 20 tuổi.

Tiền án: Không.

Tiền Sự: Có 01 Tiền sự. Ngày 16/7/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 01 năm 6 tháng.

Nhân thân: Năm 2014 bị Tòa án nhân huyện Mù Cang Chải xử phạt 4 năm 6 tháng tù, về tội mua bán trái phép vật liệu nổ.

Các bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái (Có mặt tại phiên tòa).

- **Bị hại:** Công ty cổ phần thủy điện Trạm Tấu

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trung D, sinh năm 1974 - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Thôn Mo Nhang + km 21, xã Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Chu Tuấn A, sinh năm 1984 - Chức vụ: Cán bộ PQLKT thuộc Công ty cổ phần thủy điện Trạm Tấu.

Địa chỉ: Thôn Mo Nhang + km 21, xã Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái.

- **Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:**

- Ông Đồng Văn S, sinh năm 1953; trú tại: Bản Điệp Quang, xã Phúc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái (Vắng mặt).

- Bà Hà Thị S1, sinh năm 1977; trú tại: Bản Mớ, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái (Vắng mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Đ là ông Đinh Gia Huê – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 07/10/2021, Đội quản lý đường dây của nhà máy thủy điện Trạm Tấu, địa chỉ tại thôn Mo Nhang, xã Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái đi kiểm tra và phát hiện tại cột điện cao thế số 11 và số 12 tuyến đường dây 110KV thuộc thôn Tấu Dưới, xã Trạm Tấu, huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái bị mất trộm 20 thanh giằng kết cấu phần chân cột điện. Ngày 21/10/2021 ông Hoàng Bá Tâm, phó trưởng phòng QLKT Công ty cổ phần thủy điện Trạm Tấu có đơn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tấu, tỉnh Yên Bái, điều tra xác minh làm rõ

và xử lý đối tượng theo quy định của pháp luật.

Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trạm Tầu tiến hành khám nghiệm hiện trường, điều tra, xác minh đã xác định Hoàng Văn Đ, sinh năm 1967, trú tại bản Điệp Quang, xã Phúc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái và Mai Thanh H, sinh năm 1972, trú tại tổ 6, phường Tân An, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái. Là người trộm cắp các thanh giằng của cột điện cao thế số 11 và số 12 nêu trên. Quá trình điều tra Hoàng Văn Đ và Mai Thanh H khai nhận: Do muốn có tiền mua ma túy sử dụng, tiêu sài cá nhân nên vào buổi chiều ngày 07/8/2021, Mai Thanh H và Hoàng Văn Đ rủ nhau đi trộm cắp các thanh giằng của cột điện cao thế, phía trên đôi sau nhà Đ để bán lấy tiền. Sau đó, Đ đi sang nhà Đồng Văn S, sinh năm 1953 ở cùng thôn Điệp Quang, xã Phúc Sơn với Đôi mượn một chiếc kìm chết và một mỏ lết. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Đ và H mang theo kìm và mỏ lết đi bộ theo đường mòn phía sau nhà Đ lên vị trí cột điện cao thế số 11 tuyến đường dây 110 KV thuộc thôn Tầu Dưới, xã Trạm Tầu, huyện Trạm Tầu, tỉnh Yên Bái do Công ty cổ phần thủy điện Trạm Tầu quản lý, trên đường đi H nhặt một chiếc lốp xe máy cũ ở ven đường mang theo. Đến nơi, H trèo lên cột điện, dùng kìm chết và mỏ lết tháo các ốc vít cố định các thanh giằng còn Đ đứng ở dưới đợi. Khi H tháo rời được hai thanh giằng ném xuống đất và tháo lỏng một số ốc vít của các thanh giằng khác thì mệt nên trèo xuống và bảo Đ trèo lên tiếp tục tháo các thanh giằng. Đ lên tháo được một số thanh giằng và tháo lỏng được một số ốc vít ở một số thanh giằng khác nhưng thấy đủ với sức mang vác của hai người nên Đ trèo xuống. H và Đ đốt cháy chiếc lốp mang theo rồi hơ lửa cho các thanh giằng chuyển sang màu đen thì cùng nhau vác thanh giằng đi theo đường mòn xuống đường lớn. Khi xuống đến nơi, Đ đứng trông các thanh giằng còn H về nhà Đ lấy xe máy của mình để ở nhà Đ ra buộc các thanh giằng lên xe máy. Sau đó Đ đi bộ về nhà còn H chở các thanh giằng đi xuống bản Mớ, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái bán cho cửa hàng thu mua sắt vụn Việt S1. Khi bán H đếm được 12 thanh giằng, tổng khối lượng các thanh giằng và ốc vít được 60kg, bán với giá 8.000đ/1kg. được tổng số tiền là 480.000đ. Bán xong, H quay về nhà Đ nói cho Đ biết số tiền bán các thanh giằng rồi dùng xe máy chở Đ đi lên thôn làng Linh, xã Túc Đán, huyện Trạm Tầu, tỉnh Yên Bái mua được một gói ma túy của người đàn ông không quen biết, gặp ở trên đường thuộc thôn Làng Linh, xã Túc Đán, huyện Trạm Tầu, với giá 300.000đ, sau đó đem về nhà chia nhau sử dụng hết, số tiền còn lại H đã dùng để đổ xăng xe máy và mua thức ăn hết. Sau khi sử dụng ma túy xong, H và Đ cùng ăn cơm tối, trong lúc ăn cơm H và Đ bàn bạc, nói chuyện với nhau là còn một số thanh giằng đã tháo lỏng ốc vít chưa lấy, để hôm sau đi lấy trộm tiếp.

Ba ngày sau, khoảng 14 giờ khi H và Đ đang ở nhà Đ thì cả hai rủ nhau tiếp tục đi lên cột điện cao thế hôm trước để lấy trộm các thanh giằng bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. H nói với Đ là chiều nay em có việc bận, bảo Đ cứ đi lấy trước, H sẽ lên đón sau, sau đó Hiền đi xe máy về nhà để giải quyết việc riêng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Đ cầm chiếc mỏ lết và kìm chết mượn của anh Đồng Văn S từ hôm trước, đi bộ một mình theo đường mòn sau nhà qua cột điện cao thế số 11 đến cột điện cao thế số 12 (Cách cột điện cao thế số 11 khoảng 100m). Tới nơi Đ trèo lên cột điện, dùng kìm mỏ lết tháo và lấy trộm được 03 thanh giằng, sau đó Đ trèo

xuống, vác 03 thanh giằng vừa lấy trộm được quay lại cột điện cao thế số 11 tiếp tục tháo và lấy trộm các thanh giằng mà hôm trước Đ và H đã tháo lỏng ốc vít, khi Đ tháo được 02 thanh giằng thì nghe tiếng H ở phía dưới sườn núi, Đ tiếp tục lấy trộm được 03 thanh giằng thì H lên đến nơi. H giúp Đ vác các thanh giằng mà Đ lấy trộm được đi theo đường mòn xuống bụi chuối cách đường lớn khoảng 100m thì dừng lại rồi đốt chiếc lốp xe máy hôm trước H và Đ chưa đốt hết để hơ lửa các thanh giằng cho chuyển thành màu đen, rồi cả hai vác các thanh giằng xuống đường lớn, buộc vào xe máy của H. Sau đó Đ đi bộ về nhà còn H chở các thanh giằng đi xuống bản Mớ, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ bán cho cửa hàng thu mua sắt vụn Việt S1. Khi bán Hiền đếm được 08 thanh giằng, tổng khối lượng các thanh giằng và ốc vít cân được 40kg, bán với giá 8.000đ/1kg, tổng số tiền là 320.000đ. Sau khi bán xong, quay về H gặp một người đàn ông không quen biết H nhờ người này mua giúp 01 gói ma túy với giá 150.000đ. Sau đó H lấy một ít ma túy sử dụng, số còn lại H cầm về đưa cho Đ và Đ sử dụng hết. Số tiền bán các thanh giằng còn lại H đã dùng để xăng và mua thức ăn hết.

Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 26/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự huyện Trạm Tấu kết luận:

- 12 thanh giằng kết cấu của cột điện cao thế số 11... có tổng khối lượng 68,32kg có giá trị là 1.587.077đ.

- 08 thanh giằng kết cấu của cột điện cao thế số 11 và số 12... có tổng khối lượng 56,78kg có giá trị là 1.311.522đ.

Tổng giá trị thiệt hại của 20 thanh giằng kết cấu cột điện cao thế số 11 và số 12 là 2.889.599đ (BL84-86).

Cáo trạng số: 06/CT-VKS-TT ngày 12/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu truy tố Hoàng Văn Đ và Mai Thanh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trạm Tấu luận tội các bị cáo Hoàng Văn Đ và Mai Thanh H, giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng truy tố, đồng thời đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Đ và Mai Thanh H về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Đối với Hoàng Văn Đ áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 17; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Đối với bị cáo Mai Thanh H áp dụng khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 17; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Mai Thanh H từ 07 tháng đến 10 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho ông Đồng Văn S 01 chiếc mỏ lết đã cũ, màu đen, phần tay cầm một mặt có ghi dòng chữ “12//300mm”, một mặt khác có ghi dòng chữ “FORGED STEEL”.

Đối với 20 thanh giăng cột điện do Hoàng Văn Đ và Mai Thanh H trộm cắp đã đem bán cho cửa hàng thu mua sắt vụn Việt S1, tại bản Mớ, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, do cửa hàng đã bán cho người khác, nên Cơ quan điều tra không thu hồi lại được.

Đối với chiếc xe máy của Mai Thanh H sử dụng làm phương tiện chở các thanh giăng trộm cắp được đi bán. Hiện khai vào tháng 8/2021 không nhớ ngày, Hiền để chiếc xe máy trên đường tỉnh lộ 174, thuộc bản Điệp Quang, xã Phúc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, sau đó H bị đưa đi cai nghiện ma túy. Cơ Quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu đã truy tìm nhưng không thấy chiếc xe máy trên ở đâu.

Đối với chiếc kim chết mà Hoàng Văn Đ mượn của ông Đồng Văn S làm dụng cụ đi tháo thanh giăng sau đó bị cáo để ở nhà và bị mất Cơ quan điều tra không thu hồi được.

- Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần thủy điện Trạm Tấu không yêu cầu các bị cáo Hoàng Văn Đ và Mai Thanh H phải bồi thường. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Đồng Văn S) vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ đã có lời khai không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường (Chiếc kim chết mà Hoàng Văn Đ đã mượn và đánh mất), vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối Hà Thị S1 là chủ cửa hàng thu mua sắt vụn, đã mua 20 thanh giăng của Mai Thanh H. Chị không bị thiệt hại gì vì vậy chị không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường.

- Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mai Thanh H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn Đ thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Đối Hà Thị S1 là người mua số thanh giăng mà các bị cáo trộm cắp, nhưng khi mua không biết đây là tài sản do phạm tội mà có, nên không phạm tội.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Văn Đ ông Đình Gia Huê cũng nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh còn hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Đôi là người dân tộc thiểu số và sống ở vùng đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật còn hạn chế.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Từ ngày 07/8/2021 đến ngày 10/8/2021 Hoàng Văn Đ và Mai Thanh H cùng rủ nhau đi tháo trộm thanh giằng cột điện lấy tiền mua ma túy sử dụng và chi tiêu cá nhân. Đ đi mượn được một cái kìm chét và một cái mỏ lết rồi cùng nhau đi lên đồi phía sau nhà Đ, đến cột điện cao thế số 11 và số 12 của tuyến đường dây 110KV thuộc thôn Tầu Dưới, xã Trạm tầu, huyện Trạm Tầu, tỉnh Yên Bái của Công ty cổ phần thủy điện Trạm Tầu, Đ và H thay nhau trèo lên tháo các ốc vít cố định của các thanh giằng trên cột điện và lấy đi được 20 thanh giằng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 16/11/2021 xác định tổng giá trị thiệt hại của 20 thanh giằng là 2.889.599đ. Các bị cáo đều là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích kiếm tiền để mua ma túy sử dụng cho bản thân và tiêu sài cá nhân. Hành vi trên của các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn. Các bị cáo Hoàng Văn Đ và Mai Thanh H đã thay nhau trèo lên tháo các ốc vít cố định của các thanh giằng trên cột điện. Vì vậy trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là ngang nhau.

[4] Xét về tính chất mức độ của vụ án và hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo Hoàng Văn Đ và Mai Thanh H là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trái phép quyền sở hữu tài sản của Công ty cổ phần thủy điện Trạm Tầu là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong việc quản lý tài sản nói chung. Vì vậy Hoàng Văn Đ

và Mai Thanh H phải chịu trách nhiệm hình sự do mình gây ra, nên cần xử lý nghiêm minh mới đủ tác dụng cải tạo, giáo dục riêng, răn đe phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo Mai Thanh H phạm tội gây thiệt hại không lớn; tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ngoài ra bị cáo còn có cha, mẹ là người có công với Nhà nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất và còn được tặng thưởng một số danh hiệu khác. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn Đ là người chưa có tiền án, tiền sự. Năm 2014 bị Công an huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền, mức tiền phạt là 500.000đ.

Năm 2020 bị Phòng Cảnh sát ĐTTP về ma túy Công an tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền, mức tiền phạt là 1.000.000đ

Ngày 26/11/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 01 năm (Đang chấp hành). Vì vậy thể hiện là người có nhân thân không tốt.

Bị cáo Mai Thanh H là người chưa có tiền án nhưng có 01 tiền sự. Ngày 16/7/2021 bị Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 01 năm 6 tháng (Đang chấp hành).

Nhân thân: Năm 2014 bị Tòa án nhân huyện Mù Cang Chải xử phạt 4 năm 6 tháng tù, về tội mua bán trái phép vật liệu nổ. Vì vậy thể hiện là người có nhân thân không tốt.

Ngoài ra Hoàng Văn Đ và Mai Thanh H khai đã 02 lần dùng tiền bán tài sản do trộm cắp mà có để đi mua ma túy về chia nhau sử dụng hết. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đ và H đã vi phạm tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Cơ quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu đã chuyển toàn bộ tài liệu có liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cho Công an xã Phúc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ giải quyết theo quy định.

Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử thấy cần phải cách lý các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần giáo dục người khác ý thức tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự. Ngoài hình phạt chính thì các bị cáo còn phải bị phạt tiền, nhưng do hoàn cảnh của các bị cáo là người không có tài sản, không có việc làm ổn định, bản thân các bị cáo lại nghiện ma túy (Hoàng Văn Đ còn thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo). Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ:

- Trả lại cho ông Đồng Văn S 01 chiếc mỏ lết đã cũ, màu đen, phần tay cầm một mặt có ghi dòng chữ “12//300mm”, một mặt khác có ghi dòng chữ “FORGED STEEL”.

- Đối với 20 thanh giằng cột điện do Hoàng Văn Đ và Mai Thanh H trộm cắp đã đem bán cho cửa hàng thu mua sắt vụn Việt S1, tại bản Mớ, xã Hạnh Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, do cửa hàng đã bán cho người khác, nên Cơ quan điều tra không thu hồi lại được.

Đối với chiếc xe máy của Mai Thanh H sử dụng làm phương tiện chở các thanh giằng trộm cắp được đi bán. Hiện khai vào tháng 8/2021 không nhớ ngày, H để chiếc xe máy trên đường tỉnh lộ 174, thuộc bản Điệp Quang, xã Phúc Sơn, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, sau đó H bị đưa đi cai nghiện ma túy. Cơ Quan điều tra Công an huyện Trạm Tấu đã truy tìm nhưng không thấy chiếc xe máy trên ở đâu.

Đối với chiếc kim chết mà Hoàng Văn Đ mượn của ông Đồng Văn S làm dụng cụ đi tháo thanh giằng sau đó bị cáo để ở nhà và bị mất Cơ quan điều tra không thu hồi được.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần thủy điện Trạm Tấu không yêu cầu các bị cáo Hoàng Văn Đ và Mai Thanh H phải bồi thường. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Những người có quyền lợi liên quan đến vụ án (Đồng Văn S) vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ đã có lời khai không yêu cầu bị cáo (Hoàng Văn Đ) phải bồi thường (Kim chết), vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với những người tham gia tố tụng khác:

Đối với hai người đàn ông bán ma túy cho H và Đ vào khoảng 07/8/2021 và ngày 10/8/2021. Do H và Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ của hai người này. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác định được hai người này, nên không đủ cơ sở để điều tra xử lý.

Đối với Hà Thị S1 là người 02 lần thu mua các thanh giằng cột điện do Mai Thanh H trộm cắp mang đến bán. Nhưng trong quá trình mua S1 không biết các thanh giằng đó là do H trộm cắp mà có, nên không đủ căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Mai Thanh H phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Văn Đ được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Đ và Mai Thanh H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 02/3/2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Mai Thanh H 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 02/3/2022.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho ông Đồng Văn S 01 chiếc mỏ lết đã cũ, màu đen, phần tay cầm một mặt có ghi dòng chữ "12//300mm", một mặt khác có ghi dòng chữ "FORGED STEEL".

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Mai Thanh H phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm

Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng Văn Đ thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

- Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi liên quan đến vụ án (Đồng Văn S, Hà Thị S1) có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Trạm Tấu;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHA dân sự huyện Trạm Tấu;
- CA huyện Trạm Tấu;
- Các bị cáo;
- Bị hại; người có QLNVLQ;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- UBND Phúc Sơn;
- UBND P. Tân An;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Tuấn Anh